

xây dựng chi bộ, đảng bộ cơ sở “bốn tốt”

Qua kiểm tra một đảng bộ xã “bốn tốt”

Dương Thọ Chuyên

Xã Tam- giang là ngọn cờ đầu về thủy lợi, xây dựng đồng ruộng, trồng cây, về hợp tác xã mua bán và một số mặt khác của huyện Yên - phong (Hà- bắc). Tam- giang còn là một trong những hợp tác xã toàn xã lớn nhất của tỉnh. Đảng bộ Tam-giang đã được công nhận là đảng bộ “bốn tốt”. Trong đảng bộ xã Tam- giang có chi bộ Vọng- nguyệt là chi bộ “bốn tốt” toàn miền bắc. Tuy nhiên, trên đà vươn lên theo kịp với yêu cầu mới của cách mạng, đảng bộ Tam- giang còn có những nhược điểm, khuyết điểm, nếu Huyện uỷ không kịp thời giúp đỡ thì những khuyết điểm đó có thể gây tác hại nghiêm trọng. Qua một thời gian trực tiếp giúp đỡ đảng bộ này, chúng tôi đã rút ra được những bài học thiết thực về sự chỉ đạo của huyện đối với cơ sở.

Tam- giang có cơ sở cách mạng trước Cách mạng tháng Tám. Lúc ấy quần chúng đã hăng hái vào các đoàn thể cách mạng, đấu tranh với phát xít Nhật – Pháp. Trong kháng chiến chống Pháp, quần chúng là chỗ dựa vững chắc của chi bộ đảng. Nhân dân Tam-giang rất tự hào về truyền thống cách mạng của mình. Do đó, mỗi khi đảng bộ phát động một phong trào nào, thì quần chúng hăng hái làm. Năm 1960, chi bộ Vọng- nguyệt vận động quần chúng đắp bờ vùng để chống úng cho hơn 100 mẫu lúa. Nước đồng dâng lên ngày càng to, bờ bị vỡ nhiều lần. Đảng viên và xã viên phải vật lộn với nước suốt ngày đêm. Nhưng nhờ cán bộ, đảng viên quyết tâm, xã viên dũng cảm, việc khoanh vùng đã thắng lợi: giữ được lúa và biến hàng trăm mẫu ruộng một vụ thành hai vụ. Từ việc làm thủy lợi ở thôn Vọng-nguyệt, đảng bộ Tam- giang thấy rõ hơn là phải tập trung

giải quyết tốt khâu thủy lợi trong toàn xã để chống úng, chống hạn, đưa năng suất lúa lên cao. Đảng bộ xã đã lãnh đạo quần chúng làm thủy lợi, đào đắp nhiều mương tưới, mương tiêu trong toàn xã, xây dựng lại đồng ruộng. Hiện nay Tam-giang đã căn bản hoàn thành việc tưới, tiêu hợp lý trong toàn xã. Nhờ giải quyết tốt khâu thủy lợi, năng suất lúa của xã tăng hơn trước. Năm 1963, năng suất bình quân của lúa một vụ trên 16 tạ một héc-ta, năm 1966 vừa qua đạt gần 19 tạ.

Sản xuất được đẩy mạnh đã ảnh hưởng trở lại đến việc củng cố quan hệ sản xuất mới ở nông thôn. Đảng bộ xã Tam-giang đã vận động được gần 100% hộ vào hợp tác xã. Từ năm 1965 trở về trước, tư tưởng của xã viên được ổn định, phấn khởi sản xuất. Trong xã có nghề trồng dâu và nuôi tằm. Những vườn dâu riêng của xã viên có thể thu hàng nghìn đồng trong một năm. Do đó, khi hợp tác xã đặt vấn đề quản lý dâu tằm trong xã đã gặp rất nhiều khó khăn. Một số đảng viên, lúc đầu cũng không muốn đưa vườn dâu của mình vào hợp tác xã. Các chi bộ phải họp nhiều lần để đấu tranh, giáo dục đảng viên và bàn kế hoạch lãnh đạo xã viên. Nhờ sự quyết tâm vượt mọi khó khăn của cán bộ, đảng viên nên đã vận động được xã viên đưa các vườn dâu vào hợp tác xã. Hợp tác xã đã quản lý thống nhất việc trồng dâu và nuôi tằm. Đó là một cố gắng lớn của đảng bộ xã Tam-giang. Trên đà thắng lợi về mọi mặt, đảng bộ Tam-giang đã đưa các hợp tác xã quy mô thôn thành hợp tác xã lớn toàn xã.

Về mặt chấp hành chính sách, đảng bộ Tam Giang đã lãnh đạo quần chúng chấp hành tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước. Từ 1965 trở về trước, Tam-giang đã hoàn thành tốt nghĩa vụ bán lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Năm 1961, ngoài số thóc thuế ra, Tam-giang mới bán cho Nhà nước 5 tấn thóc. Năm 1965, Tam Giang đã bán hơn 100 tấn thóc theo giá khuyến khích. Việc bán các thứ nông sản khác như thịt, lạc, rau, v.v... đều vượt kế hoạch của cấp trên giao. Vì vậy, Tam-giang thường là ngọn cờ đầu về việc làm nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Đảng bộ xã Tam Giang có hơn 100 đảng viên, các hợp tác xã theo quy mô thôn trước đây đều có chi bộ, các đội sản xuất đều có đảng viên. Đảng viên đã phụ trách các công việc chủ chốt của hợp tác xã và xã. Hầu hết ban quản trị là đảng viên. Các đồng chí trong ban đảng uỷ và chi uỷ nói chung tích cực công tác. Nhiều đồng chí tích cực đi học tập kinh nghiệm làm thuỷ lợi, trồng cây, cải tạo đất bạc màu ở nơi khác để về áp dụng vào xã mình. Điểm nổi bật của cán bộ, đảng viên ở đây là quyết tâm đưa phong trào lên mặc dù gặp nhiều khó khăn, tích cực tiếp thu cái mới, nhất là về kỹ thuật sản xuất. Cuối năm 1965, toàn đảng bộ có gần 70% đảng viên đạt yêu cầu “bốn tốt”.

Đó là những thành tích nổi bật và là chỗ mạnh căn bản của đảng bộ xã Tam-giang. Nhưng bên cạnh những ưu điểm, đảng bộ xã Tam-giang còn có những thiếu sót, có vấn đề khá nghiêm trọng.

Hiện tượng khá phổ biến là cán bộ, **đảng viên chưa thật chí công vô tư, còn có những biểu hiện tư lợi và bản vị cục bộ.** Trong đảng uỷ, những đồng chí lãnh đạo chủ chốt còn thiếu gương mẫu trong lao động và sinh hoạt. Đồng chí H, bí thư đảng uỷ, thì tự ý mua cho gia đình mình 3 tạ thóc theo giá khuyến khích (số thóc này là thóc của Nhà nước trả lại cho những người đã bán quá khả năng). Đồng chí này còn mua lại một số than của hợp tác xã dùng đốt lò gạch để dùng riêng cho gia đình. Sau khi những việc này xảy ra quần chúng rất chê trách, một số người gọi là ông “ba tạ”, có người nói mỉa mai “không thể tin ông ấy được”. Đồng chí C là chủ tịch xã thì nẫu cao chung với một số người không tốt. Cán bộ thương nghiệp và công an đến đánh thuế thì đồng chí này ra mặt phản đối. Ngoài ra đồng chí này còn dính dáng đến một số vụ nhập hàng về tiền, thóc nữa. Một số đảng uỷ viên khác thì có dư luận: ăn đụng bừa bãi; hoặc nhập hàng tiền thóc của hợp tác xã. Một số đảng viên thì tìm cách giấu giếm sản lượng, không báo cáo thật với ban quản trị, chưa gương mẫu trong việc bán lợn, bán lạc cho Nhà nước. Có đảng viên tranh việc nhẹ nhiều

điểm, dễ làm, đùn cho quần chúng làm việc nặng. Do những thiếu sót trên, nội bộ đảng bộ có hiện tượng nghi ngờ nhau, đảng viên ở thôn này nghi ngờ đảng viên ở thôn kia đã tìm cách giấu giếm, vun vén cho thôn mình. Những chi bộ, đảng viên chí công vô tư thì bị một số quần chúng lạc hậu đả kích là ‘dại’ không biết “tranh đấu”.

Một khuyết điểm nữa của đảng bộ xã Tam Giang là **chưa bảo đảm tốt quyền dân chủ đối với quần chúng, tác phong quan liêu, mệnh lệnh của cán bộ, đảng viên khá phổ biến.** Đảng bộ ít chú ý đến việc giáo dục tư tưởng cho xã viên. Trong các buổi sinh hoạt đội và đại hội xã viên thường chỉ đơn thuần bàn công việc sản xuất, ít biểu dương mặt tốt, phê phán mặt xấu của xã viên, không chú ý củng cố các đoàn thể quần chúng để giúp đảng bộ giáo dục tư tưởng đảng viên. Do giáo dục tư tưởng kém, một số xã viên đã tổ chức trồng lạc riêng trên ruộng đất của hợp tác xã. Có nơi cả đội trồng riêng, đảng bộ không phát hiện kịp thời để giải quyết. Khi đảng uỷ biết thì lạc đã tốt, đảng uỷ đã tổ chức những đội thanh niên đến nhổ lạc của một số xã viên thuộc thôn Vọng-nguyệt và dỡ non số lạc ở thôn Đông mang bán đấu giá. Khi khoanh vùng làm thuỷ lợi cần đổi một số ruộng của những người chưa vào hợp tác xã, đảng uỷ không tuyên truyền giải thích cho bà con vui vẻ đổi ruộng mà cứ cho xã viên đắp bờ và mang trâu ra cày cấy ruộng của họ. Những việc làm trên đã gây sự công phẫn trong một số quần chúng. Có nơi những người bị đổi ruộng đã ra đồng ngăn cản không cho xã viên cày ruộng, gây ra cãi, chửi nhau. Trong công tác hàng ngày, một số cán bộ thường nặng về hò hét, đốc thúc quần chúng làm, không chú ý tuyên truyền giải thích cho quần chúng. Vấn đề đáng chú ý là tổ chức đảng bao biện công việc của hợp tác xã, không phát huy chức năng của các tổ chức quần chúng. Mọi việc lớn nhỏ của hợp tác xã đều do đảng uỷ quyết định cả, rất ít khi họp ban quản trị, có họp ban quản trị và đại hội xã viên cũng chỉ là để phổ biến nghị

quyết của đảng uỷ. Chính do những thiếu sót đó đã hạn chế quyền làm chủ hợp tác xã của xã viên.

Về sản xuất cũng còn có mặt chưa được mạnh, việc phát triển hoa màu còn chậm, chăn nuôi còn yếu. Hiện nay toàn xã mới có bình quân mỗi hộ một con rưỡi lợn. Chăn nuôi tầm của hợp tác xã chưa bằng lúc xã viên nuôi riêng. Việc thâm canh tăng năng suất chưa đều. Do đó năng suất lúa so với các năm trước có tăng, nhưng chưa phải là cao. Nơi đạt năng suất cao nhất cũng mới đạt từ 3,7 tấn 3,9 tấn một héc-ta trong cả năm. Khâu quản lý hợp tác xã, giữ gìn của cải của hợp tác xã cũng còn nhiều vấn đề chưa thật tốt.

Trên đây chúng tôi mới nêu lên một số tồn tại chính và phổ biến nhất của đảng bộ Tam-giang để chúng ta thấy rằng: đối với những đảng bộ, chi bộ đã đạt yêu cầu “bốn tốt” rồi cũng còn có những vấn đề cần phải tiếp tục giải quyết tốt hơn. Đối với đảng bộ xã Tam Giang, Huyện uỷ chúng tôi thấy mình đã chủ quan nặng, cho rằng đã là lá cờ đầu của huyện thì không thể có những hiện tượng nghiêm trọng nói trên. Do đó, không chú ý kiểm tra, giúp đảng bộ xã tiếp tục vươn lên mạnh mẽ, không kịp thời ngăn chặn những sai lầm của cán bộ, đảng viên, nhất là của cốt cán lãnh đạo. Cuối năm 1966, Huyện uỷ phân công đồng chí bí thư về trực tiếp giúp đỡ đảng bộ xã Tam-giang. Chúng tôi đã về xã kiểm tra tình hình về mọi mặt và họp với đảng uỷ để kiểm điểm sâu sắc những thiếu sót trên và bàn kế hoạch sửa chữa. Sau đó toàn đảng bộ đã tập trung đẩy mạnh sản xuất vụ mùa để gây một khí thế mới trong đảng bộ và nhân dân. Chúng tôi đã hướng dẫn đảng bộ kiện toàn thêm bộ máy của Đảng, bầu lại ban quản trị hợp tác xã, đưa chi bộ thôn Đoàn tự phê bình trước quần chúng. Một số cốt cán xã không còn tin nhiệm với quần chúng đã phải thay đổi. Được sự giúp đỡ trực tiếp của Huyện uỷ, những khuyết điểm nói trên đã được sửa chữa nhiều. Vụ mùa vừa qua, xã Tam Giang đã đạt

năng suất cao hơn các năm. Đảng viên và xã viên phấn khởi. Phong trào chung đang trong đà vươn lên về mọi mặt.

Qua việc củng cố, giúp đỡ đảng bộ xã Tam Giang, chúng tôi càng thấy rõ rằng: những nơi phong trào khá, những chi bộ, đảng bộ đã đạt yêu cầu “bốn tốt” cũng có những mặt còn yếu, và trong quá trình phấn đấu đưa phong trào lên thường nảy sinh ra những thiếu sót mới, những lệch lạc mới. Nếu huyện uỷ chủ quan thoả mãn, không tiếp tục giúp đỡ hoặc không kịp thời phát hiện ra những nhân tố tiêu cực để giải quyết thì phong trào nơi đó có thể bị chùng lại, hoặc có khi bị tụt xuống loại kém. Khi phong trào một nơi đã khá rồi cũng không cho phép chúng ta lơ là công tác xây dựng đảng, luôn luôn phải giáo dục phẩm chất và đạo đức cách mạng, giáo dục quan điểm quần chúng cho cán bộ, đảng viên, chống tư tưởng chủ quan thoả mãn, tự tư tự lợi và tác phong xa rời quần chúng xã viên. Tình hình của đảng bộ Tam Giang đã cho chúng tôi thấy rõ thêm vị trí trọng yếu của cốt cán lãnh đạo ở cơ sở. Phong trào chung của xã này khá vững vàng, nhưng chỉ một số ít cốt cán chủ chốt không giữ vững được phẩm chất, có tác phong xấu là ảnh hưởng đến cả sự hoạt động của đảng bộ. Cho nên, muốn đưa phong trào lên, muốn giữ vững và phát huy mạnh mẽ những điển hình tiên tiến của địa phương **cần hết sức coi trọng việc kiện toàn những vai trò lãnh đạo chủ chốt của xã.**

Từ những bài học rút ra ở Tam Giang, chúng tôi đã suy nghĩ và vận dụng vào công tác chỉ đạo cuộc vận động xây dựng chi bộ đảng bộ cơ sở “bốn tốt” chung cho cả huyện. Chúng tôi thấy cần phải cải tiến cách làm việc của huyện uỷ để đảm bảo cho huyện uỷ đi sâu, đi sát xã, hợp tác xã. Chúng tôi đã nhắc nhở các chi bộ, đảng bộ xã phải chú trọng việc đưa đảng viên thực sự lao động sản xuất, chiến đấu; quan tâm đầy đủ đến đời sống quần chúng, củng cố các tổ chức quần chúng. Trên cơ sở đó mà xây dựng chi bộ, đảng bộ cơ sở “bốn tốt” thật vững chắc và mạnh mẽ.